

Finishes by event for the field of Rocket Mortgage Classic

Players	A Military Tribute at The Greenbrier	Sanderson Farms Championship	Safeway Open	Shriners Hospitals for Children Open	Houston Open	THE CJ CUP @ NINE BRIDGES	ZOZO CHAMPIONSHIP	Bermuda Championship	WGC-HSBC Champions	Mayakoba Golf Classic	The RSM Classic	Sentry Tournament of Champions	Sony Open in Hawaii	The American Express	Farmers Insurance Open	Waste Management Phoenix Open	AT&T Pebble Beach Pro-Am	The Genesis Invitational	Puerto Rico Open	WGC-Mexico Championship	The Honda Classic	Arnold Palmer Invitational	Charles Schwab Challenge	RBC Heritage	Travelers Championship	# of Events	Cuts Made	Top-10s	FedExCup Rank	
	Anderson, Mark	T36	T28	CUT	-	CUT	-	-	-	-	CUT	T43	-	T21	-	T30	-	CUT	-	T27	-	T61	-	-	-	-	11	7	0	149
Armour, Ryan	CUT	CUT	-	CUT	T23	-	-	T8	-	T33	T23	-	CUT	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	-	CUT	-	-	T74	T6	15	6	2	112	
Atwal, Arjun	CUT	CUT	-	-	CUT	-	-	T41	-	-	CUT	-	-	-	-	-	CUT	-	-	T50	-	CUT	-	-	-	-	8	2	0	224
Baddeley, Aaron	-	-	T33	T37	CUT	-	-	-	-	T26	CUT	-	-	CUT	T64	T40	T25	CUT	-	-	-	-	-	CUT	CUT	12	6	0	160	
Baker, Chris	CUT	CUT	CUT	-	CUT	-	-	T31	-	T26	CUT	-	CUT	CUT	T73	-	T38	-	CUT	-	T42	-	-	-	-	13	5	0	187	
Barnes, Ricky	-	67	T62	-	T28	-	-	T53	-	T20	-	-	CUT	-	-	-	CUT	-	CUT	-	-	-	-	-	-	8	5	0	182	
Bezuidenhout, Christiaan	-	-	-	-	-	-	-	-	T17	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T29	-	T18	CUT	T28	-	-	5	4	0	---
Bjerregaard, Lucas	-	-	-	CUT	T45	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	CUT	CUT	-	-	CUT	-	CUT	-	-	-	CUT	8	1	0	226	
Blair, Zac	CUT	CUT	T4	CUT	T28	-	-	57	-	T14	CUT	-	T63	T55	T21	-	T18	-	CUT	-	CUT	T36	T55	-	CUT	17	10	1	77	
Blaum, Ryan	CUT	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	2	0	0	---
Bozzelli, Dominic	T47	T6	CUT	-	T59	-	-	T35	-	-	CUT	-	-	CUT	79	-	CUT	-	CUT	-	-	-	-	-	-	10	5	1	163	
Bradley, Keegan	T24	-	-	70	CUT	-	T13	-	T24	CUT	-	-	T12	-	T16	T49	-	CUT	-	-	CUT	T42	T32	-	CUT	14	9	0	85	
Bramlett, Joseph	T14	CUT	-	-	T74	-	-	T31	-	-	CUT	-	T45	CUT	T45	-	T18	T51	T9	-	CUT	-	-	-	T41	13	9	1	126	
Brehm, Ryan	CUT	CUT	CUT	CUT	T45	-	-	T51	-	T72	T50	-	CUT	T55	T49	-	68	-	T35	-	-	-	-	-	-	13	8	0	199	
Brown, Scott	T31	T39	CUT	CUT	CUT	-	-	-	-	T76	T14	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	T2	T67	-	CUT	T56	CUT	CUT	65	18	8	1	74	
Bryan, Wesley	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T68	T24	2	2	0	209	
Burgoon, Bronson	T19	T6	CUT	T55	T13	-	-	-	-	T33	CUT	-	-	T43	CUT	-	-	CUT	-	-	W/D	-	T38	CUT	CUT	14	7	1	106	
Burns, Sam	CUT	T45	-	CUT	CUT	-	-	-	-	-	-	-	CUT	T6	T49	CUT	-	T23	-	-	T64	T36	-	CUT	T24	13	7	1	121	
Byrd, Jonathan	T47	T54	-	-	CUT	-	-	CUT	-	-	CUT	-	-	-	-	-	CUT	-	CUT	-	-	-	-	-	-	7	2	0	223	
Cabrera Bello, Rafa	-	-	-	-	-	T26	T30	-	T57	-	-	-	-	-	-	-	CUT	T17	-	T16	-	CUT	T23	CUT	T37	10	7	0	114	
Cappelen, Sebastian	T64	T54	CUT	-	T66	-	-	T35	-	T66	CUT	-	-	T6	T21	CUT	CUT	-	T58	-	CUT	-	-	-	CUT	14	8	1	139	
Castro, Roberto	T57	T52	-	-	T45	-	-	CUT	-	-	CUT	-	-	-	-	-	CUT	-	T14	-	-	-	-	-	-	7	4	0	200	
Chalmers, Greg	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	CUT	CUT	-	-	-	CUT	-	-	-	-	67	5	1	0	243
Champ, Cameron	-	T28	1	CUT	T23	-	-	-	-	T33	-	T14	-	T21	T16	-	T55	CUT	-	-	-	CUT	T14	-	-	12	9	1	20	
Chappell, Kevin	T47	-	T40	-	CUT	-	-	-	-	T58	CUT	-	-	CUT	-	CUT	T25	CUT	-	-	-	T52	-	CUT	T54	12	6	0	188	
Clark, Wyndham	-	CUT	CUT	CUT	-	T8	T46	-	-	CUT	-	-	-	CUT	CUT	T34	T18	T17	-	-	T11	68	CUT	T64	CUT	16	8	1	90	
Cook, Austin	T14	CUT	CUT	CUT	T17	-	-	-	-	CUT	T61	-	-	CUT	CUT	CUT	CUT	-	T44	-	T61	-	-	CUT	T54	15	6	0	156	
Davis, Cameron	CUT	T28	CUT	-	CUT	-	-	CUT	-	-	CUT	-	T9	T29	T36	-	T38	-	T27	-	T8	-	CUT	-	CUT	14	7	2	97	
Day, Jason	-	-	-	-	-	T31	T22	-	-	CUT	-	-	-	-	T16	-	4	CUT	-	-	-	W/D	CUT	CUT	T46	10	5	1	96	
DeChambeau, Bryson	CUT	-	T13	T4	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T52	-	T5	-	2	-	4	T3	T8	T6	10	9	7	12
Donald, Luke	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T72	T43	-	-	-	-	CUT	T55	-	-	-	T11	-	-	CUT	68	7	5	0	179	
Dufner, Jason	T57	CUT	CUT	-	CUT	-	-	-	-	-	CUT	-	CUT	T55	T36	-	T62	T64	-	-	T27	-	67	T41	-	13	8	0	181	
Duncan, Tyler	CUT	CUT	T56	-	CUT	-	-	T18	-	T48	1	T19	CUT	T64	-	CUT	CUT	T64	-	-	CUT	CUT	T38	T28	T32	18	10	1	30	
Every, Matt	CUT	W/D	CUT	T18	T28	-	-	-	-	-	-	-	W/D	74	-	CUT	T32	CUT	-	-	CUT	CUT	-	CUT	CUT	14	4	0	177	
Finau, Tony	-	-	-	T9	-	-	T59	-	T53	CUT	-	-	-	T14	T6	2	-	T51	-	-	-	CUT	T23	T33	CUT	12	9	3	34	
Fowler, Rickie	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T5	-	T10	CUT	T37	-	-	-	-	CUT	T18	CUT	CUT	-	8	4	2	108	
Gay, Brian	-	T65	T23	T7	T42	-	-	T3	-	T14	CUT	-	CUT	CUT	-	CUT	T38	CUT	-	-	CUT	-	-	-	-	17	8	2	80	
Gellerman, Michael	CUT	T39	CUT	-	T51	-	-	CUT	-	-	CUT	-	T38	CUT	CUT	-	CUT	-	T58	-	-	-	-	-	-	11	4	0	208	
Ghim, Doug	T31	CUT	-	-	CUT	-	-	CUT	-	-	T65	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	-	T20	-	CUT	-	CUT	-	-	12	3	0	201	
Gibson, Rhein	T57	CUT	T33	-	76	-	-	T35	-	CUT	T43	-	T57	CUT	70	-	CUT	-	T27	-	-	-	-	-	-	12	8	0	185	
Gligic, Michael	CUT	CUT	T49	-	T28	-	-	T53	-	CUT	CUT	-	CUT	T21	CUT	-	T55	-	CUT	-	CUT	-	-	CUT	-	14	5	0	183	
Glover, Lucas	-	CUT	CUT	T9	-	T39	T37	-	T49	-	-	-	-	CUT	T49	-	T50	-	-	T61	CUT	CUT	T23	T21	T20	15	10	1	98	
Gómez, Fabián	CUT	T18	T56	T55	-	-	-	7	-	CUT	T23	-	CUT	T55	CUT	-	CUT	-	T52	-	T64	-	-	-	CUT	14	8	1	137	
Gooch, Talor	CUT	-	T56	T71	T4	-	-	-	-	T55	T23	-	T63	T17	T36	T61	-	T10	-	-	T38	T13	T43	CUT	CUT	16	13	2	59	
Gordon, William	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	T55	T10	-	CUT	-	T21	-	-	-	-	T20	-	-	-	-	T3	7	5	2	---	
Grace, Branden	CUT	-	-	CUT	-	T46	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	T9	CUT	CUT	-	T42	-	-	-	T19	61	CUT	11	5	1	148
Griffin, Lanto	13	T11	T17	T18	1	-	-	T18	-	T76	CUT	13	T7	-	CUT	CUT	T9	T37	-	T29	-	T36	CUT	CUT	T24	19	14	3	9	
Grillo, Emiliano	-	T39	CUT	CUT	-	T26	T30	-	-	T41	-	-	T21	-	CUT	CUT	-	CUT	T3	-	CUT	DQ	CUT	CUT	T60	16	7	1	117	
Haas, Bill	CUT	T54	-	CUT	78	-	-	-	-	-	T35	-	-	CUT	T73	-	CUT	-	T27	-	-	-	CUT	T48	-	11	6	0	197	
Hadley, Chesson	-	CUT	T23	T18	-	63	-	-	-	-	T50	-	CUT	T29	CUT	T59	T18	-	CUT	-	CUT	-	-	T23	T58	-	14	9	0	122
Hadwin, Adam	-	-	2	T4	-	-	T41	-	T46	-	-	-	-	-	-	T40	CUT	T26	-	-	-	-	T43	T41	-	10	9	2	43	

Players	Tournaments																								# of Events	Cuts Made	Top-10s	FedExCup Rank		
	A Military Tribute at The Greenbrier	Sanderson Farms Championship	Safeway Open	Shriners Hospitals for Children Open	Houston Open	THE CJ CUP @ NINE BRIDGES	ZOZO CHAMPIONSHIP	Bermuda Championship	WGC-HSBC Champions	Mayakoba Golf Classic	The RSM Classic	Sentry Tournament of Champions	Sony Open in Hawaii	The American Express	Farmers Insurance Open	Waste Management Phoenix Open	AT&T Pebble Beach Pro-Am	The Genesis Invitational	Puerto Rico Open	WGC-Mexico Championship	The Honda Classic	Arnold Palmer Invitational	Charles Schwab Challenge	RBC Heritage					Travelers Championship	
Hagy, Brandon	CUT	CUT	CUT	CUT	W/D	-	-	-	-	-	T35	-	CUT	T48	CUT	T16	CUT	-	T64	-	T21	-	-	-	13	5	0	164		
Hahn, James	-	-	-	T68	T23	-	-	-	-	T58	CUT	-	CUT	CUT	-	T25	CUT	T13	-	-	-	-	-	CUT	10	5	0	153		
Harman, Brian	T3	T14	-	T18	CUT	-	-	-	-	T72	T14	-	T32	T21	-	T49	-	T47	-	-	T47	CUT	T23	T28	CUT	15	12	1	52	
Harrington, Scott	T24	CUT	T23	-	T2	-	-	T53	-	T72	T43	-	T57	CUT	CUT	CUT	CUT	-	-	-	CUT	T47	CUT	-	CUT	16	8	1	66	
Hatton, Tyrrell	-	-	-	-	-	T6	-	-	T14	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T6	-	1	T3	-	5	5	4	15	
Hearn, David	T57	T23	T52	-	CUT	-	-	T8	-	T41	T30	-	CUT	T37	-	-	CUT	-	CUT	-	CUT	-	-	CUT	CUT	14	7	1	141	
Hickok, Kramer	CUT	CUT	-	CUT	T23	-	-	T15	-	CUT	T53	-	T45	CUT	CUT	-	W/D	-	CUT	-	T21	-	CUT	-	-	14	5	0	158	
Higgs, Harry	T19	CUT	T23	CUT	CUT	-	-	2	-	T33	T35	-	T57	CUT	T9	T25	T18	-	-	-	T58	T42	T38	T52	CUT	18	13	2	48	
Hoag, Bo	CUT	T54	T44	73	T51	-	-	T11	-	T20	75	-	T9	W/D	CUT	-	CUT	-	T35	-	CUT	-	-	-	CUT	15	9	1	125	
Hoge, Tom	2	T39	CUT	-	CUT	-	-	-	-	CUT	CUT	-	T12	T6	5	T25	T60	-	-	-	CUT	T15	CUT	CUT	T37	16	9	3	28	
Hossler, Beau	67	-	CUT	T29	T13	-	-	T24	-	T41	CUT	-	CUT	T9	66	T38	-	T35	-	-	T38	T24	CUT	-	CUT	16	11	1	93	
Hovland, Viktor	T10	-	-	-	-	T31	T41	-	-	CUT	-	-	-	-	CUT	T38	-	1	-	CUT	T42	T23	T21	T11	12	9	2	41		
Hubbard, Mark	T10	CUT	T13	T42	T2	-	-	T41	-	T58	T53	-	CUT	T43	-	T9	CUT	-	-	-	T11	CUT	T43	T33	T37	17	13	3	37	
Im, Sungjae	T19	2	T49	-	-	T39	T3	-	T11	-	-	-	T21	T10	T36	T34	-	CUT	-	T29	1	3	T10	CUT	T58	17	15	6	3	
Jones, Matt	T10	W/D	-	T29	W/D	T20	-	-	-	T33	T72	-	T38	-	T73	CUT	T5	CUT	-	-	T47	T47	T38	T52	CUT	17	12	2	75	
Kim, Michael	CUT	W/D	CUT	CUT	W/D	T69	-	-	-	CUT	W/D	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	CUT	10	1	0	245	
Kim, Si Woo	-	T61	T49	T55	-	T26	T37	-	-	CUT	CUT	-	-	W/D	-	CUT	CUT	T37	-	-	CUT	CUT	CUT	CUT	T11	16	7	0	145	
Kirk, Chris	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T33	CUT	-	CUT	-	CUT	CUT	-	-	-	-	CUT	-	T60	-	-	7	2	0	214	
Kisner, Kevin	-	-	-	-	-	-	T66	-	T28	T76	CUT	T14	T4	CUT	-	-	T38	-	-	T18	-	CUT	T29	CUT	CUT	13	8	1	78	
Kitayama, Kurt	-	-	-	CUT	-	-	-	-	T28	-	-	-	-	-	-	-	T18	-	-	T53	T47	-	-	-	-	5	4	0	---	
Kizzire, Patton	CUT	CUT	CUT	T42	CUT	-	-	-	-	T58	T68	-	CUT	CUT	CUT	T61	-	-	-	-	68	-	CUT	CUT	T6	15	6	1	161	
Knox, Russell	CUT	-	-	T48	T28	-	-	T11	-	T33	T20	-	T32	T37	T21	T16	CUT	CUT	-	-	CUT	CUT	CUT	CUT	CUT	17	9	0	100	
Kuest, Peter	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	1	0	0	---	
Lashley, Nate	T3	-	CUT	62	-	T20	W/D	-	-	-	-	-	T19	T53	W/D	-	T3	W/D	CUT	-	-	-	CUT	CUT	CUT	-	14	6	2	61
Lebloda, Hank	T36	CUT	T44	-	CUT	-	-	T3	-	CUT	T30	-	CUT	T17	CUT	-	CUT	-	CUT	-	CUT	CUT	-	-	T41	15	6	1	127	
Ledesma, Nelson	CUT	CUT	CUT	CUT	T74	-	-	T28	-	CUT	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	-	T44	-	-	-	-	-	-	13	3	0	211	
Lee, Kyoung-Hoon	CUT	CUT	CUT	CUT	-	T39	-	T58	-	CUT	T5	-	CUT	T21	CUT	CUT	-	T13	T14	-	T38	T42	CUT	CUT	CUT	19	8	1	86	
Lewis, Tom	CUT	-	-	CUT	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	T47	-	CUT	-	-	6	1	0	T229	
List, Luke	-	CUT	CUT	T13	T28	T57	-	-	-	CUT	T53	-	CUT	CUT	T36	T25	-	T30	-	-	CUT	-	-	CUT	CUT	15	7	0	135	
Lovemark, Jamie	CUT	T45	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	T36	CUT	-	-	-	-	T27	-	-	-	CUT	8	3	0	198	
Malnati, Peter	W/D	T45	CUT	CUT	T17	-	-	-	-	T58	CUT	-	T12	CUT	CUT	CUT	T11	CUT	-	-	CUT	-	-	T70	CUT	16	6	0	129	
Martin, Ben	-	CUT	CUT	-	-	-	-	-	-	T20	CUT	-	T45	T29	CUT	-	T25	-	T14	-	-	-	-	-	-	9	5	0	146	
Matsuyama, Hideki	-	-	CUT	T16	-	T3	2	-	T11	-	-	-	T12	-	T45	T16	-	T5	-	T6	-	T56	-	CUT	-	12	10	4	16	
McCumber, Tyler	T47	CUT	66	-	T28	-	-	T41	-	W/D	T53	-	CUT	T64	T21	-	T32	-	T20	-	CUT	-	CUT	-	CUT	15	9	0	151	
McNealy, Maverick	CUT	CUT	T52	T37	T17	-	-	T35	-	T26	T53	-	-	T37	15	-	T5	-	T27	-	T11	CUT	T32	T58	-	16	13	1	58	
McNeill, George	CUT	T6	CUT	-	T66	-	-	CUT	-	-	W/D	-	-	-	-	-	CUT	-	T35	-	-	-	-	-	-	8	3	1	168	
Merritt, Troy	-	-	CUT	T63	-	T57	T30	-	-	-	T30	-	CUT	T68	-	CUT	T25	CUT	-	-	-	T24	CUT	T70	T60	14	9	0	150	
Muñoz, Sebastián	T7	1	T33	CUT	T28	-	-	-	-	CUT	3	T17	CUT	T21	CUT	T47	-	T26	-	T14	-	CUT	T53	-	-	18	11	3	10	
Murray, Grayson	T36	CUT	CUT	CUT	W/D	-	-	-	-	-	-	-	-	T10	T55	T55	-	-	CUT	-	T53	-	-	-	CUT	11	5	1	169	
Na, Kevin	T14	-	CUT	1	-	T20	T46	-	-	-	-	-	T32	-	T17	-	CUT	T14	CUT	-	T9	-	T36	CUT	-	5	14	10	3	14
Noh, Seung-Yul	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	CUT	CUT	-	-	-	-	CUT	-	-	-	T11	5	1	0	194	
Noren, Alex	-	-	-	-	-	-	-	T15	-	-	T10	-	T32	T14	-	-	T32	T59	CUT	-	-	CUT	T60	T21	-	10	8	1	103	
Norlander, Henrik	CUT	CUT	CUT	CUT	T45	-	-	T28	-	T41	T5	-	T9	T68	CUT	-	T25	-	T44	-	CUT	CUT	CUT	-	T41	17	9	2	87	
Oppenheim, Rob	T24	CUT	T52	CUT	T45	-	-	T24	-	CUT	T53	-	T21	CUT	CUT	-	T38	-	T9	-	CUT	69	-	-	CUT	16	9	1	133	
Pan, Cheng Tsung	-	-	CUT	CUT	-	56	T59	-	-	T11	-	DNS	-	-	CUT	T63	-	CUT	-	-	CUT	CUT	CUT	T52	CUT	14	5	0	176	
Percy, Cameron	63	T11	T7	CUT	-	-	-	T48	-	-	CUT	-	CUT	CUT	T36	-	-	-	T44	-	T61	-	-	-	CUT	12	7	1	128	
Perez, Pat	-	-	CUT	3	-	T31	T51	-	-	T8	-	-	T45	-	T55	-	CUT	T47	-	-	-	CUT	T49	CUT	-	12	8	2	68	
Phillips, Chandler	-	CUT	-	-	T70	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	3	1	0	---	
Poston, J.T.	-	T11	-	CUT	-	-	T27	-	T24	T41	T14	T11	CUT	T37	-	T37	-	T30	-	-	T35	CUT	T10	T8	CUT	16	12	2	45	
Potter, Jr., Ted	CUT	W/D	-	CUT	CUT	-	-	-	-	-	CUT	-	T7	T37	CUT	CUT	CUT	-	T6	-	CUT	-	-	CUT	CUT	14	3	2	136	
Power, Seamus	CUT	CUT	-	-	T61	-	-	T31	-	-	CUT	-	-	-	-	-	T38	-	T35	-	-	-	-	-	-	7	4	0	206	
Putnam, Andrew	-	-	-	T18	-	T20	T59	-	-	T36	-	-	-	T57	T10	-	CUT	-	-	-	-	CUT	CUT	CUT	-	11	6	1	132	

Players	Tournaments																								# of Events	Cuts Made	Top-10s	FedExCup Rank		
	A Military Tribute at The Greenbrier	Sanderson Farms Championship	Safeway Open	Shriners Hospitals for Children Open	Houston Open	THE CJ CUP @ NINE BRIDGES	ZOZO CHAMPIONSHIP	Bermuda Championship	WGC-HSBC Champions	Mayakoba Golf Classic	The RSM Classic	Sentry Tournament of Champions	Sony Open in Hawaii	The American Express	Farmers Insurance Open	Waste Management Phoenix Open	AT&T Pebble Beach Pro-Am	The Genesis Invitational	Puerto Rico Open	WGC-Mexico Championship	The Honda Classic	Arnold Palmer Invitational	Charles Schwab Challenge	RBC Heritage					Travelers Championship	
Redman, Doc	T24	T52	CUT	T42	T13	-	-	T35	-	CUT	T23	-	CUT	T29	T64	T34	T50	-	-	-	CUT	T62	T58	T21	T11	18	14	0	72	
Reed, Patrick	-	-	-	-	-	-	T17	-	T8	-	-	T2	CUT	-	T6	-	-	T51	-	1	-	T15	T7	CUT	T24	11	9	5	5	
Roach, Wes	CUT	CUT	-	-	T28	-	-	T8	-	T66	T61	-	-	T64	CUT	-	T55	-	T9	-	CUT	-	-	-	-	11	7	2	155	
Rodgers, Patrick	T47	T61	T44	CUT	T51	-	-	CUT	-	T58	CUT	-	T38	T64	T9	T16	CUT	T30	T35	-	T21	T24	T14	CUT	CUT	20	14	1	70	
Ryder, Sam	T31	CUT	CUT	T18	T28	-	-	CUT	-	T66	CUT	-	T28	T29	CUT	T55	-	CUT	T3	-	T53	CUT	CUT	T41	CUT	19	10	1	99	
Sabbatini, Rory	-	-	-	CUT	-	T31	T33	-	-	T33	T53	-	T21	T48	CUT	CUT	-	T59	-	-	T35	T47	T14	T21	-	14	11	0	104	
Scheffler, Scottie	T7	T16	-	T74	T28	-	-	T3	-	T18	T5	-	3	CUT	CUT	-	T30	-	T26	-	T15	T55	-	-	CUT	15	12	4	23	
Schenk, Adam	CUT	T36	CUT	T18	-	T46	T22	-	-	CUT	CUT	-	CUT	T14	-	CUT	T50	T47	T14	-	CUT	-	T43	CUT	CUT	18	9	0	115	
Schwartzel, Charl	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	T5	-	-	-	T17	CUT	-	T41	CUT	6	3	1	138	
Seiffert, Chase	CUT	T65	CUT	-	CUT	-	-	T62	-	T41	T23	-	T38	T21	T71	-	T50	-	T52	-	CUT	-	-	-	-	13	9	0	157	
Senden, John	CUT	CUT	-	-	CUT	-	-	T62	-	-	-	-	-	CUT	CUT	-	67	-	T64	-	-	-	-	-	-	9	3	0	228	
Shelton, Robby	T7	T28	T52	T42	CUT	-	-	CUT	-	T6	CUT	-	CUT	CUT	T36	CUT	-	-	T52	-	T11	T56	CUT	-	CUT	17	9	2	76	
Simpson, Webb	-	-	-	T7	-	-	-	-	-	-	-	2	-	3	-	-	1	-	-	-	T61	-	-	CUT	1	-	7	6	5	1
Singh, Vijay	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	CUT	CUT	-	CUT	CUT	5	0	0	---	
Sloan, Roger	CUT	-	T13	CUT	CUT	-	-	T41	-	CUT	-	-	CUT	CUT	CUT	CUT	-	CUT	T60	-	CUT	-	-	-	CUT	15	4	0	189	
Snedeker, Brandt	-	T45	T17	T48	-	-	-	-	-	-	-	-	T12	-	T3	CUT	CUT	-	-	T22	-	-	-	CUT	T41	10	7	1	67	
Spaun, J.J.	T57	T36	CUT	CUT	73	-	-	-	-	T80	CUT	-	CUT	CUT	T30	T47	CUT	63	-	-	-	-	-	-	CUT	CUT	15	7	0	192
Stallings, Scott	CUT	T28	-	T55	CUT	-	-	T18	-	T48	T35	-	-	T55	T49	-	CUT	CUT	-	-	T53	-	-	T48	T6	14	10	1	119	
Stanley, Kyle	-	CUT	CUT	T48	T21	-	-	-	-	CUT	T30	-	CUT	CUT	CUT	-	-	T64	T3	-	CUT	-	-	-	CUT	T24	15	6	1	124
Stefani, Shawn	CUT	T28	-	-	T66	-	-	T11	-	79	T68	-	-	-	-	-	-	-	-	T14	-	-	-	-	-	7	6	0	171	
Straka, Sepp	CUT	CUT	CUT	CUT	T4	-	-	CUT	-	CUT	CUT	-	T53	T4	CUT	CUT	-	CUT	-	-	T27	CUT	CUT	T33	CUT	18	5	2	84	
Streb, Robert	66	T23	CUT	-	T28	-	-	T35	-	T14	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	-	T27	-	CUT	-	-	-	CUT	14	6	0	143	
Stricker, Steve	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	CUT	-	CUT	T56	-	-	-	-	-	-	6	2	0	218	
Stroud, Chris	-	-	CUT	T48	T61	-	-	-	-	T18	CUT	-	-	CUT	CUT	CUT	CUT	CUT	-	-	CUT	-	-	T28	CUT	13	4	0	175	
Stuard, Brian	CUT	T28	T17	T4	-	T72	-	T51	-	T23	T10	-	T53	72	-	CUT	CUT	T23	-	-	66	CUT	T43	T52	T20	18	14	2	57	
Sucher, Zack	T24	T18	-	-	CUT	-	-	CUT	-	-	CUT	-	-	CUT	T36	CUT	CUT	-	T27	-	-	-	-	-	-	10	4	0	165	
Swafford, Hudson	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T66	CUT	-	T57	CUT	-	T9	-	-	-	-	T21	-	-	-	-	CUT	7	4	1	162
Taylor, Ben	CUT	CUT	CUT	T29	T55	-	-	T28	-	CUT	CUT	-	CUT	CUT	T55	-	CUT	-	CUT	-	-	-	-	-	-	13	4	0	196	
Teater, Josh	CUT	CUT	-	-	CUT	-	-	T11	-	-	CUT	-	-	T68	CUT	-	CUT	-	2	-	CUT	-	CUT	-	-	11	3	1	118	
Theegala, Sahith	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	1	0	0	---	
Thompson, Michael	-	CUT	T23	CUT	CUT	-	-	-	-	-	T68	-	T38	CUT	CUT	-	CUT	CUT	-	-	57	-	-	T8	T46	13	6	1	147	
Todd, Brendon	CUT	CUT	CUT	CUT	T28	-	-	1	-	1	4	29	T21	T37	-	-	-	T56	-	T37	-	T18	CUT	CUT	T11	17	11	3	6	
Trahan, D.J.	T36	CUT	-	-	T45	-	-	T24	-	-	T8	-	T28	T68	CUT	-	CUT	-	T52	-	CUT	-	-	-	CUT	12	7	1	134	
Trainer, Martin	CUT	CUT	CUT	CUT	CUT	-	-	-	-	-	-	34	CUT	CUT	CUT	CUT	CUT	T47	CUT	-	CUT	-	-	-	CUT	16	2	0	210	
Tringale, Cameron	T36	T16	T44	-	T13	-	-	-	-	T66	T20	-	-	T43	T49	CUT	T64	T30	-	-	T27	-	-	-	-	CUT	13	11	0	95
Tway, Kevin	-	-	CUT	T29	-	T46	T37	-	T60	-	-	-	CUT	-	T30	T37	-	-	CUT	-	-	CUT	CUT	CUT	CUT	14	6	0	172	
Uihlein, Peter	T36	T23	-	T63	CUT	-	-	CUT	-	-	T72	-	-	-	CUT	-	CUT	-	T44	-	-	-	T14	-	-	10	6	0	159	
Van Pelt, Bo	-	-	T62	CUT	CUT	-	-	CUT	-	CUT	-	-	CUT	CUT	-	CUT	CUT	-	T60	-	CUT	-	-	-	CUT	13	2	0	236	
van Rooyen, Frederick	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T38	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	T3	CUT	-	CUT	T21	-	6	3	1	---
Varner III, Harold	T19	-	T17	T48	-	T26	T27	-	-	T58	-	-	-	-	CUT	CUT	CUT	CUT	T13	-	T42	T36	T19	CUT	T32	16	11	0	71	
Ventura, Kristoffer	CUT	-	T62	T18	CUT	-	-	T41	-	CUT	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	-	T20	-	-	-	-	-	-	12	4	0	184	
Wagner, Johnson	T64	CUT	-	-	CUT	-	-	CUT	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	CUT	-	T35	-	-	-	-	-	7	2	0	221	
Walker, Jimmy	CUT	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T45	CUT	T30	T63	CUT	CUT	-	-	T21	T24	CUT	CUT	-	12	5	0	166	
Wallace, Matt	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T60	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T58	CUT	T24	CUT	T64	CUT	7	4	0	204	
Watson, Bubba	T47	-	-	CUT	-	-	T51	-	T28	-	-	-	-	-	T6	T3	-	CUT	-	T18	-	CUT	T7	T52	CUT	12	8	3	54	
Werenski, Richy	T3	T18	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	T73	-	CUT	-	CUT	-	T17	-	T58	-	T46	10	6	1	102	
Whaley, Vincent	CUT	T45	CUT	-	W/D	-	-	-	-	-	T65	-	CUT	T29	CUT	-	T38	-	T9	-	CUT	-	-	-	-	11	5	1	174	
Wilkinson, Tim	CUT	CUT	-	-	-	-	-	T48	-	-	T30	-	T32	T21	CUT	-	T25	-	T20	-	CUT	-	-	-	CUT	11	6	0	142	
Willett, Danny	-	-	-	-	-	T46	-	-	T73	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	T42	-	T18	CUT	CUT	CUT	8	4	0	191
Wise, Aaron	-	T39	-	CUT	-	-	T3	-	-	CUT	CUT	-	CUT	CUT	-	CUT	T62	CUT	-	-	T35	-	-	-	CUT	13	5	1	154	
Wolff, Matthew	-	-	-	T18	-	74	T13	-	-	-	-	-	T11	-	T61	T21	CUT	-	CUT	-	T58	T52	54	CUT	CUT	13	9	0	111	
Zhang, Xinjun	CUT	60	T7	T16	T4	-	-	-	T38	T48	CUT	-	CUT	CUT	T55	T25	T64	-	T14	-	CUT	T52	CUT	-	CUT	18	11	2	65	